

Số: 430/QĐ-UBND

Yên Thế, ngày 25 tháng 9 năm 2020

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục, số lượng tài sản mua sắm, dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Mua bàn ghế học sinh, tủ lớp học, bảng từ, tủ hồ sơ

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của HĐND tỉnh Bắc Giang ban hành quy định phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 30/2018/QĐ-UBND ngày 09/11/2018 của UBND tỉnh Bắc Giang quy định về thẩm định giá của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 899/QĐ-UBND ngày 26/12/2019 của UBND huyện Yên Thế về việc giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - Xã hội; Kế hoạch đầu tư công và dự toán thu, chi NSNN năm 2020; Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của UBND huyện Yên Thế về việc phân bổ và điều chỉnh tăng, giảm các nguồn kinh phí;

Theo đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch tại Báo cáo thẩm định số 1011/BC-TCKH ngày 23/9/2020.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Danh mục, số lượng tài sản mua sắm, dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Mua bàn ghế học sinh, tủ lớp học, bảng từ, tủ hồ sơ, gồm những nội dung sau:

#### 1. Danh mục, số lượng tài sản, hàng hóa mua sắm

Danh mục, số lượng tài sản hàng hóa mua sắm: (chi tiết theo Phụ lục số 01 đính kèm).

#### 2. Dự toán

a) Tên gói thầu: Mua bàn ghế học sinh, tủ lớp học, bảng từ, tủ hồ sơ.

b) Chủ đầu tư: Trường tiểu học thị trấn Phồn Xương.

c) Tổng dự toán: 157.040.000 đồng (Một trăm năm mươi bảy triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng).

(chi tiết theo Phụ lục số 01 đính kèm)

d) Nguồn vốn: Sự nghiệp giáo dục ngân sách huyện; nguồn chi thường xuyên năm 2020.

đ) Thời gian thực hiện: Năm 2020.

e) Địa điểm: Huyện Yên Thế.

### 3. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu

(Chi tiết theo Phụ lục số 02 đính kèm)

**Điều 2.** Giao Chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt tại Điều 1 đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Trường tiểu học thị trấn Phồn Xương, Kho bạc Nhà nước huyện và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**Bản điện tử:**

- Chủ tịch, các PCT UBND huyện.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Thân Minh Sâm**

**PHỤ LỤC SỐ 02: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU**

**Gói thầu: Mua bàn ghế học sinh, tủ lớp học, bảng từ, tủ hồ sơ**

(kèm theo Quyết định số: 43/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chủ tịch UBND huyện)

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức đấu thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói số 01: Mua bàn ghế học sinh, tủ lớp học, bảng từ, tủ hồ sơ	156.040.000	Sự nghiệp giáo dục ngân sách huyện	Chào hàng cạnh tranh rút gọn qua mạng	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Tháng 10 năm 2020	Hợp đồng trọn gói	15 ngày
2	Tư vấn lập HSMT, đánh giá HSĐT	1.000.000	Nguồn chi thường xuyên năm 2020	Chỉ định thầu rút gọn				45 ngày
<b>Tổng giá các gói thầu: 157.040.000 đồng</b>								



## PHỤ LỤC SỐ 01

(Kèm theo Quyết định số: 43/QĐ-UBND ngày 15/9/2020 của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế)

Số TT	Tên hàng hóa, thiết bị, thông số kỹ thuật, ký hiệu, model, ...	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	<p><b>Bàn ghế học sinh cỡ số 5</b></p> <p>Thông số kỹ thuật chính: (1 bàn, 2 ghế rời) 1. Bàn học sinh. - Kích thước mặt bàn: rộng 120 cm x sâu 50 cm x cao 63 cm (sai số <math>\pm \leq 0,5</math> cm) - Khung bàn bằng sắt sơn tĩnh điện màu ghi sáng, dày 1,0 mm; (Kích thước khung sắt hộp: 2,5 cm x 5 cm, 2,5 cm x 2,5 cm, 2,0 cm x 2,0 cm) - Mặt bàn bằng gỗ Sồi dày 1,8 cm (<math>\pm 0,2</math>cm); gỗ đã qua xử lý tẩm sấy, không bị co ngót cong vênh, không bị mối mọt. Đợt bàn bằng vermeer vân sồi dày 1,2 cm (<math>\pm 0,1</math> cm). Sản phẩm được sơn phủ PU cao cấp, màu cánh gián. 2. Ghế học sinh - Ghế đơn, rời bàn; kích thước mặt ghế: rộng 34 cm x sâu 36 cm x cao 37 cm (sai số <math>\pm \leq 0,5</math> cm). Chiều cao cá tựa 73 cm (sai số <math>\pm \leq 0,5</math> cm). - Khung bằng sắt sơn tĩnh điện, màu ghi sáng, dày 1,0 mm; (Kích thước khung sắt hộp: 2,5 cm x 5 cm, 2,5 cm x 2,5 cm) - Mặt ghế, tựa ghế bằng gỗ Sồi dày 1,8 cm (<math>\pm 0,2</math>cm); gỗ đã qua xử lý tẩm sấy, không bị co ngót cong vênh, không bị mối mọt, sản phẩm được sơn phủ PU cao cấp, màu cánh gián. Xuất xứ: Việt Nam; bảo hành 12 tháng</p>	Bộ	72	1.600.000	115.200.000	
2	<p><b>Tủ tài liệu K3</b></p> <p>Thông số kỹ thuật chính: - Tủ sắt sơn tĩnh điện 3 khoang, 5 cánh - KT: Cao 1,83m x Rộng 1,35m x Sâu 0,45m - Sắt bao quanh dày 0,6mm, sắt đợt dờ dày 0,5mm. - Phần trên tủ tài liệu gồm có 2 cánh mở khung sắt cánh kính, bên trong tủ hồ sơ có 2 đợt chia làm 3 ngăn và bên ngoài cánh kính có 01 ổ khóa chia. Phần dưới tủ sắt có khoang 2 cánh sắt mở Xuất xứ: Việt Nam; bảo hành 12 tháng</p>	Chiếc	2	3.420.000	6.840.000	

Số TT	Tên hàng hóa, thiết bị, thông số kỹ thuật, ký hiệu, model, ...	DVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
3	<b>Tủ lớp học</b> Thông số kỹ thuật chính: - Tủ sắt sơn tĩnh điện 4 cánh - KT: Cao 1,83m x Rộng 1,0m x Sâu 0,45m - Sắt bao quanh dày 0,6mm, sắt đợt đợ dày 0,5mm. - Mỗi cánh có thêm 1 đợt đợ Được lắp khóa Xuất xứ: Việt Nam; bảo hành 12 tháng	Chiếc	12	2.000.000	24.000.000	
4	<b>Bảng từ</b> Thông số kỹ thuật chính: - Kích thước: 1,225 x 3,6m. - Mặt bảng màu xanh có dòng kẻ mờ 50x50mm và lớp polime bảo vệ mặt bảng. Có tác dụng chống lóa, dễ xóa, dễ viết. - Mặt bảng từ xanh chống lóa bằng tấm thép phủ sơn màu xanh dày 20 micromet theo tiêu chuẩn JIS G3312 của Hàn Quốc. - Kê ô vuông 50x50mm. Công dụng làm bảng từ xanh chống lóa, tuyệt đối. Hít nam châm. Mặt đẹp viết tốt để lau. - Kết cấu: Khung nhôm kiểu bo tròn chuyên dụng theo đúng tiêu chuẩn. Các góc cạnh được bo tròn bằng các nút nhựa chuyên dụng. - Lung hậu bằng tấm nhựa dày 15 mm, kết cấu tương đối vững chắc tạo lực từ ổn định giúp giáo viên và học sinh viết tốt hơn. - Bảng có khay đựng phấn dài 300mm. - Bảng được gắn cố định vào tường bằng các bích treo và bulong chuyên dụng dài 30 mm. - Xuất xứ: Việt Nam; bảo hành 12 tháng	Chiếc	4	2.500.000	10.000.000	
5	<b>Chi phí lập HSMT, đánh giá HSĐT</b> <b>Tổng cộng</b>				1.000.000 157.040.000	

**Bảng chữ:** Một trăm năm mươi bảy triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng.

**Ghi chú:** Giá trên đã bao gồm thuế GTGT; chi phí vận chuyển, bốc xếp, bảo hành và các chi phí liên quan khác./.